

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 171 - Trách nhiệm của người tin Chúa trước mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần 2- Của cải mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao cho các đầy tớ của Ngài là gì?

Ma-thi-ơ 25:14-30: Vả, nước thiên đàng sẽ giống như một người kia, khi đi đường xa, gọi các đầy tớ mà giao của cải mình. Chủ đó cho người nầy năm ta-lâng, người kia hai, người khác một, tùy theo tài mỗi người; đoạn, chủ lên đường. Tức thì, người đã nhận năm ta-lâng đi làm lợi ra, và được năm ta-lâng khác. Người đã nhận hai ta-lâng cũng vậy, làm lợi ra được hai ta-lâng nữa. Song người chỉ nhận một thì đi đào lỗ dưới đất mà giấu tiền của chủ. Cách lâu ngày, chủ của những đầy tớ ấy trở về khiến họ tính sổ. Người đã nhận năm ta-lâng bèn đến, đem năm ta-lâng khác nữa, và thưa rằng: Lạy chúa, chúa đã cho tôi năm ta-lâng; đây nầy, tôi làm lợi ra được năm ta-lâng nữa. Chủ nói với người rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; người đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập người coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa người. Người đã nhận hai ta-lâng cũng đến mà thưa rằng: Lạy chúa, chúa đã cho tôi hai ta-lâng; đây nầy, tôi đã làm lợi ra được hai ta-lâng nữa. Chủ đáp rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; người đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập người coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa người. Người chỉ nhận một ta-lâng cũng đến mà thưa rằng: Lạy chúa, tôi biết chúa là người nghiêm nhặt, gặt trong chỗ mình không gieo, lượm lật trong chỗ mình không rải ra, nên tôi sợ mà đi giấu ta-lâng của chúa ở dưới đất; đây nầy, vật của chúa xin trả cho chúa. Song chủ đáp rằng: Hỡi đầy tớ dữ và biếng nhác kia, người biết ta gặt trong chỗ ta không gieo, và lượm lật trong chỗ ta không rải ra; vậy thì người phải đưa bạc của ta lại cho người buôn bạc, rồi khi ta trở về, sẽ lấy vốn và lời. Vậy, các người hãy lấy ta-lâng của người nầy mà cho kẻ có mười ta-lâng. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì cũng cất luôn điều họ đã có nữa. Còn tên đầy tớ vô ích đó, hãy quăng nó ra ngoài là chỗ tối tăm, ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng.

Trong bài học này, chúng ta cùng nhau suy gẫm ý nghĩa chữ **của cải** cùng trách nhiệm của các đầy tớ đối với những của cải mà người chủ đã giao lại cho các đầy tớ của mình đây mang ý nghĩa gì và người **chủ** mà Chúa Jêsus đã phán trong sự dạy dỗ này là ai?

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **Kinh-Thánh làm chứng về Ngài và Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống**, vậy thì các Lời mà Chúa Jêsus đã phán trong sự dạy dỗ này cũng là **thần linh và sự sống**, chứ không chỉ là ví dụ và như vậy, chữ **của cải** được chép trong câu 14 trên, đó là chữ ὑπάρχοντα - **huparchonta**, số 5224 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Những sự hiện có trong tay; tài sản, quyền sở hữu tài sản; thực chất căn bản**;

Thực chất căn bản mà Chúa đã trao lại cho các đầy tớ của Ngài đó có nghĩa là một chất liệu nền tảng để từ đó mà Ngài tạo ra muôn vật theo ý Ngài đã định và chất liệu đó chính là Lời của Đức Chúa Trời.

Giăng 1:1-4: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.**

Thi-Thiên 33:6: **Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.**

Sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và vì cơ tội lỗi đó mà loài người đã sa vào trong sự chết và bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, kể từ đó sự sáng nơi tâm linh của loài người đã lụi dần, hết thấy đều thiếu mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời và như vậy, loài người đã không nhận biết con đường phải đi hầu cho được sự sống lại cho tâm linh mình và nếu như loài người không được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì loài người sẽ vĩnh viễn hư mất.

Để loài người được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì ngọn đèn tâm linh loài người phải được thắp sáng lại để soi sáng cho loài người biết con đường của sự sống lại và sự sống đời đời của Đức Chúa Trời, nhưng loài người không thể làm được công việc này, vì tự loài người không thể tạo nên mình, nhưng là Đức Chúa Trời, Ngài là Cha của loài người và là Chủ của muôn vật.

Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người con đường cứu chuộc, nghĩa là con đường dẫn loài người ra khỏi bóng của sự chết, để đến được nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời và con đường đó là Lời của Đức Chúa Trời. Nhưng không phải hết thảy loài người đều có thể nhận biết được Lời của Đức Chúa Trời là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời hầu cho người ta sẽ tìm đến với Lời của Đức Chúa Trời để nhận được sự cứu rỗi của Ngài, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã phán về việc phải có những sứ giả được sai đi làm công việc rao giảng Tin-Lành cứu rỗi cho loài người và những người được sai đi đó sẽ được gọi là các đầy tớ, các tôi tớ của Đức Chúa Trời.

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Trách nhiệm của những người được Đức Chúa Trời chọn làm sứ giả, làm đầy tớ hầu việc Ngài, đó là họ sẽ chiếu rọi sự sáng thật của Đức Chúa Trời trên những người đang ngồi trong bóng của sự chết, hầu cho ngọn đèn nơi tâm linh người ta sẽ nhận được sự sáng cho đèn của mình, mà biết đứng dậy để noi theo Lời của Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Chúa Trời đã không tìm được một ai trong các tạo vật của Ngài để làm công việc này, nên Đức Chúa Trời đã sai chính Con một Ngài vào thế gian này, để thi hành công việc cứu rỗi loài người.

Ê-sai 59:1-16: Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, mưu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng gặp ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây nầy, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, mưu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công

bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lễ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lòng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ.

Lời của Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật, từ vậy thấy được đến các vật không thấy được đều bởi Lời của Đức Chúa Trời mà được dựng nên. Lời của Đức Chúa Trời ra từ trong lòng của Đức Chúa Trời nên Lời của Đức Chúa Trời được gọi là Con kế tự Ngài. Vì Đức Chúa Trời là Đấng Thánh Tín, Ngài không hề thay đổi nên Lời của Ngài được gọi là Con một Đức Chúa Trời. Trong việc tạo dựng nên muôn vật, Lời của Đức Chúa Trời được gọi là thợ cái và là cánh tay hữu của Ngài, vừa tạo nên muôn vật vừa ban sự sống cho muôn vật và nâng đỡ muôn vật và đối với loài người thì Lời của Đức Chúa Trời còn ban sự sống, sự khôn ngoan, sự thông sáng để nhờ những sự ban cho đó mà loài người có thể hiểu được ý muốn của Đức Chúa Trời và hầu việc Ngài, vì thế cho nên Lời của Đức Chúa Trời được gọi là thực chất căn bản, là của cải thật, vì Lời Đức Chúa Trời ban sự sống, ban khả năng cho muôn vật hầu cho muôn vật được đứng vững trong Đức Chúa Trời và hầu việc Đức Chúa Trời

Châm ngôn 8:4-36: **Hỡi loài người, ta kêu gọi các người, và tiếng ta hướng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng người khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hứa mọi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng ta sẽ nói chân thật; Còn môi ta ghét sự gian ác. Các lời miệng ta điều xưng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thấy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đáng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự dễ dặt. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về ta. Nhờ ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến ta, phàm ai tìm kiếm ta sẽ gặp ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi ta. Bông trái ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, và thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng Từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nổi chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe ta; Ai giữ đạo ta lấy làm có phước thay. Khá nghe lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe lời ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét ta, ắt ưa thích sự chết.**

Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để ban sự cứu rỗi cho loài người, đó là chính Đức Chúa Jêsus Christ đã giải bày Đức Chúa Cha cho những người được Ngài chọn và thông qua những người được chọn đó mà Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời được rao giảng ra cho muôn dân trên đất này. Khi nói đến sự cứu rỗi, hay là sự cứu chuộc là nói đến sự chuộc lại và phục hồi lại hết thảy những sự mà loài người ra từ A-đam thứ nhất đã bị mất đi bởi tội lỗi của A-đam và như vậy, những người nhận được sự cứu chuộc cho sự sống mình sẽ theo sự công bình của Đức Chúa Trời mà được nhận lại hết thảy những sự vốn thuộc về loài người mà Đức Chúa Trời đã ban cho từ lúc ban đầu, tức là những sự được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, cùng với quyền cai trị mà Đức Chúa Trời đã giao cho

loài người để quản trị công việc do tay Ngài làm ra trên đất này.

Cô-lô-se 1:12-20: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng:** Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thấy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Trước khi chịu thập tự giá, Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha ban ơn cho những người được Ngài chọn là kẻ tội tở, là kẻ đầy tớ, là kẻ hầu việc Ngài, hầu cho những người được chọn đó sẽ tiếp tục làm trọn công việc mà Ngài đã nhận lãnh từ Đức Chúa Cha và giao phó lại cho các môn đồ của Ngài.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng:** Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Trong lời cầu nguyện trên của Chúa Jêsus với Đức Chúa Cha, có chép: **Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.**

Ý nghĩa của chữ **làm vinh hiển Con** cũng như **làm vinh hiển Cha** được chép trong câu 1 đây là nói về thời kỳ mới, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà các Lễ thật mẫu nhiệm được giấu kín từ các đời thượng cổ chép trong luật pháp văn tự, sẽ được bày tỏ ra trong lòng của những người nào tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ, vâng giữ và làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và để sự **vinh hiển** này được tỏ ra thì những người được nhận lãnh chức vụ rao giảng Tin-Lành mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ giao phó cho đó phải nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh và chính bản thân của người giữ chức vụ đó cũng phải luôn tỉnh thức với giá trị của chức vụ này, vì Nước Thiên đàng có thể sẽ bị ngăn trở, bị hãm ép bởi chính những sự yếu đuối và bất toàn của xác thịt của người ấy, vì trong ngày lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã phán với A-rôn rằng:

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng (*đền tạm*). Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại (*cả đền tạm*); chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Hết thấy loài người ra từ A-đam đều là nạn nhân của tội lỗi mà A-đam đã phạm và như vậy, hết thấy loài người đều bị ngồi trong bóng của sự chết và làm con của sự thanh nộ, nên trách nhiệm của chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời là phải giúp cho tuyển dân của Đức Chúa Trời nhận biết rõ giá trị cùng quyền phép của luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, vì luật pháp đó là con đường cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Chức vụ thầy tế lễ này cũng có nghĩa là chức vụ giáo sư luật và luật sư, nghĩa là thầy tế lễ phải là người giỏi và thông thạo luật pháp của Đức Chúa Trời để thi hành công việc giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự của Đức Chúa Trời và khiến cho những người đang ngồi trong bóng của sự chết được trở thành người công bình của Đức Chúa Trời, đồng thời chức vụ này còn phải thi hành sự giải cứu, giải phóng, giải thoát các nạn nhân của tội lỗi ra khỏi sự trừng phạt của luật pháp nữa, như Lời Chúa đã chép về Đức Chúa Jêsus Christ, thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thấy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cầm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở

miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì có tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Các phần chúng ta vừa học trên là nói đến giá trị về của cải mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó lại cho các đầy tớ của mình trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha và những của cải đó được gọi là của cải thật của Nước Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời muốn cho loài người nhận được của cải đó cho sự sống mình. Nhưng để loài người trên thế gian này nhận được của cải thật đó thì phải có những người đầy tớ trung tín và ngay thẳng để chuyển giao của cải đó tới những người mà Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc cho, như Lời Chúa đã chép rằng: **Vì hễ ai tìm được ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va. Nhưng ai phạm đến ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét ta, ắt ưa thích sự chết.**

Chữ **tìm được** chép trong Châm ngôn 8 câu 35 trên, đó là chữ מֵצֵא - matsu, số 4672 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tìm thấy; sự đạt được; sự làm cho kiên cố; sự sở hữu được; sự chiếm giữ lấy;*

Chữ **được ơn** chép trong câu 35 trên, đó là chữ נָתַן - ratsown, số 7522 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vui thích; sự quý mến; thiện chí; sự tán thưởng; điều ao ước;*

Chữ **phạm đến** chép trong câu 36 trên, đó là chữ חָטָא - chata, số 2398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự phạm tội; sự xúc phạm; sự không tin; sự làm trái ngược;*

Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và Ngài là Cha của loài người và loài người là con cái của Đức Chúa Trời. Sự vui vẻ của Đức Chúa Trời ở nơi con cái loài người và trong ý nghĩa thuộc linh thì sự vui vẻ của Đức Chúa Trời chỉ có ở trên những người là con cái của Ngài và con cái của Đức Chúa Trời sẽ nói Lời của Đức Chúa Trời. Cũng một nguyên tắc đó, là đầy tớ của Đức Chúa Trời thì phải nói Lời của Đức Chúa Trời. Như vậy, những người được chọn làm đầy tớ của Đức Chúa Trời sẽ phải rao truyền Lời của Đức Chúa Trời cho muôn dân, hầu cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng của những người nghe mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời mà được sự cứu rỗi linh hồn và Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để thi hành chức vụ tội tố công bình của Đức Chúa Trời và Ngài đã phán rằng: **“Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền Lời của Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực. Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong tay Con. Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.”** (Giăng 3:34-36)

Những người được chọn làm đầy tớ Đức Chúa Trời sẽ được Đức Chúa Trời trang bị tất cả những sự mà người ấy cần phải có cho việc hoàn thành công việc được giao cùng với sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh, là sự ban quyền phép từ Nước Đức Chúa Trời trên người ấy và như vậy, người đầy tớ đó sẽ không làm công việc này một mình, nhưng chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ cùng làm việc với người đó. Nếu người đầy tớ không thi hành chức vụ mình, thì điều đó cũng có nghĩa là người ấy đã hãm ép quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và những của cải thật mà Đức Chúa Trời đã giao cho người đó cũng sẽ không thể tới được linh hồn những người mà Đức Chúa Trời đã muốn cứu chuộc lại cho Ngài. Còn những người đầy tớ vâng giữ Lời Đức Chúa Trời mà thi hành chức vụ mình, thì quyền phép của Đức Thánh-Linh sẽ hành động trên người ấy, khiến người ấy sanh các bông trái của Nước Đức Chúa Trời và những người được nghe Tin-Lành qua chức vụ của những người ấy sẽ hiểu được ý nghĩa của loài người và giúp cho những người tin Đức Chúa Jêsus Christ mà được cứu rỗi linh hồn mình.

Trách nhiệm của những người được chọn làm đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ là rất nghiêm trọng, bởi vì chức vụ của họ sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới những người sẽ nghe họ rao giảng Tin-Lành, vì nếu những

người đó rao giảng Tin-Lành mà không có sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh, hoặc giảng sai trật ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, hoặc theo ý riêng mình, thì hành vi đó là tội lỗi và Đức Thánh-Linh sẽ không ở cùng với những người đó và những người nghe các lời họ rao giảng đó sẽ không tin Đức Chúa Trời và không tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình và nếu những người nghe mà không tin Đạo thì họ có thể sẽ nói ra những lời lẽ xúc phạm Danh Chúa hay là nhạo báng Đạo Tin-Lành của Đức Chúa Trời và những người đó sẽ rước tai hoạ vào chính mình, là điều mà Đức Chúa Trời không muốn xảy ra cho nhân loại.

Nhưng nếu đầy tớ nào nhận biết trách nhiệm của mình và có lòng tôn kính Đức Chúa Trời và trung thành với Đức Chúa Jêsus Christ, thì người ấy sẽ nhờ cậy Đức Thánh-Linh mà rao truyền Tin-Lành cứu rỗi cách ngay thẳng và trung thực. Những người thi hành chức vụ như vậy sẽ luôn nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh và quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ thi hành trên môi miệng của người ấy và sự sáng thật của Nước Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra trong các lời mà người ấy rao giảng, ích lợi cho những người được nghe và họ sẽ được Đức Thánh-Linh thăm viếng mà tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của mình.

Lu-ca 10:1-22: Kế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi. Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trúng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình. Hãy đi; nầy, ta sai các ngươi đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy muông sói. Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường. Hễ các ngươi vào nhà nào, trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà nầy! Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các ngươi sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các ngươi. Hãy ở nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các ngươi, vì người làm công đáng được tiền lương mình. Đừng đi nhà nầy sang nhà khác. Hễ các ngươi vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ sẽ dọn cho. Hãy chữa kẻ bệnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần các ngươi. Song hễ các ngươi vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói rằng: Đối với các ngươi, chúng ta cũng phủ bụi của thành các ngươi đã dẫm chân chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến gần các ngươi rồi. Ta phán cùng các ngươi, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ hơn thành nầy. Khốn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mày, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi. Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay. Còn mày, thành Ca-bê-na-um, mày sẽ được nhắc lên tận trời sao? Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới Âm phủ! Ai nghe các ngươi, ấy là nghe ta; ai bỏ các ngươi, ấy là bỏ ta; còn ai bỏ ta, ấy là bỏ Đấng đã sai ta. Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Nầy, ta đã ban quyền cho các ngươi giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các ngươi được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các ngươi; nhưng hãy mừng vì tên các ngươi đã ghi trên thiên đàng. Cũng giờ đó, Đức Chúa Jêsus nức lòng bởi Đức Thánh Linh, bèn nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu những sự nầy với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ nhỏ hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Cha ta đã giao mọi sự cho ta; ngoài Cha không ai biết Con là ai; ngoài Con, và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không có ai biết Cha là ai.

Ma-thi-ơ 25:14-15: Vả, nước thiên đàng sẽ giống như một người kia, khi đi đường xa, gọi các đầy tớ mà giao của cải mình. Chủ đó cho người nầy năm ta-lăng, người kia hai, người khác một, tùy theo tài mỗi người; đoạn, chủ lên đường.

Người chủ mà Chúa Jêsus đã nói đến trong sự dạy dỗ này là nói về chính Ngài, là Con một của Đức Chúa Trời, Đấng đã đến thế gian này để cứu chuộc nhân loại theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán các Lời này, ấy là Ngài đã cảnh báo trước rằng sẽ có nhiều người được gọi vào chức vụ làm đầy tớ của Ngài, nhưng sẽ có nhiều người trong số những người được gọi đó bị sa ngã vào chước cám dỗ, bị biến chất và bị hư mất, như Kinh-Thánh có chép rằng: **“Ta đã nói: Các ngươi là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các ngươi sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.”** (Thi-Thiên 82:6-7)

Chữ **quan trưởng** được chép đây là nói về Lucifer, vốn là một chê-ru-bin vốn được Đức Chúa Trời xúc dầu cho để phụ trách âm nhạc thờ phượng Đức Chúa Trời trong thiên đàng, nhưng thiên sứ này đã nhìn vào

những sự ban cho của Đức Chúa Trời mà lên mình kiêu ngạo và trở thành kẻ phạm tội đầu tiên trong các tạo vật của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép: **“Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.”** (Ê-xê-chi-ên 28:14-19)

Để một người vốn là một tội nhân mà được nhận lãnh sự ban cho của Đức Chúa Trời, tức là sự được nhận lãnh Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ đó mà người ấy được cứu rỗi linh hồn mình, thì phải có những người đã được chuộc lại cho Đức Chúa Trời và những người đó phải được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho, để đi ra rao giảng Tin-Lành với quyền phép của Đức Chúa Trời và chuyển giao những sự ban cho của Đức Thánh-Linh cho những người tin Chúa đó, hầu cho những người đó cũng sẽ nhờ những sự ban cho đó mà giữ vững được đức tin, hiểu biết Lời Đức Chúa Trời và trở nên kẻ ăn gia tài của Nước Đức Chúa Trời nữa.

Ê-phê-sô 2:1-10: **Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời nầy, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì có lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo.**

Khả năng nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời không đến từ xác thịt của loài người, nhưng đến bởi sự ban cho của Đức Chúa Trời và những sự ban cho đó chính là các ta-lâng, là của cải thật và là thực chất căn bản, thuộc về Lời của Đức Chúa Trời được ban cho các đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Các ta-lâng hay là những khả năng, sự khôn ngoan, sự thông sáng, sự tri thức, sự hiểu biết, lượng đức tin đều đến từ Đức Chúa Trời và thuộc về Nước Đức Chúa Trời, chứ không phải thuộc về đất, nên không phải ai cũng có thể nhận lãnh được những sự này, vì là sự ban cho của Đức Chúa Trời trên những đầy tớ của Đức Chúa Trời, họ sẽ nhờ các ta-lâng đó mà hoàn thành được công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho.

Hê-bơ-rơ 2:1-18: **Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chẳng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trể nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó. Vả, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ. Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mão triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus nầy, mà đã ở dưới các thiên sứ một**

chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mào triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jê-sus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đáng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đáng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đáng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jê-sus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, dâng đền tội cho chúng dân. Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.

Trách nhiệm của những người được gọi là đầy tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ đó là họ sẽ làm công việc như Ngài đã làm, là công việc rao giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và cầu nguyện cho những người tin Chúa, cho họ được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh- Linh.

Công vụ các sứ đồ 8:14-23: Các sứ đồ vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin xứ Sa-ma-ri đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời, bèn sai Phi-e-rơ và Giăng đến đó. Hai người tới nơi, cầu nguyện cho các môn đồ mới, để cho được nhận lấy Đức Thánh Linh. Vì Đức Thánh Linh chưa giảng xuống trên một ai trong bọn đó; họ chỉ nhân danh Đức Chúa Jê-sus mà chịu phép báp-tem thôi. Phi-e-rơ và Giăng bèn đặt tay trên các môn đồ, thì đều được nhận lấy Đức Thánh Linh. Si-môn thấy bởi các sứ đồ đặt tay lên thì có ban Đức Thánh Linh xuống, bèn lấy bạc dâng cho, mà nói rằng: Cũng hãy cho tôi quyền phép ấy, để tôi đặt tay trên ai thì nấy được nhận lấy Đức Thánh Linh. Nhưng Phi-e-rơ trả lời rằng: Tiền bạc người hãy hư mất với người, vì người tưởng lấy tiền bạc mua được sự ban cho của Đức Chúa Trời! Người chẳng có phần hoặc số trong việc này; vì lòng người chẳng ngay thẳng trước mặt Đức Chúa Trời. Vậy, hãy ăn năn điều ác mình, và cầu nguyện Chúa, hầu cho ý tưởng của lòng người đó hóa may được tha cho. Vì ta thấy người đang ở trong mật đắng và trong xiềng tội ác.

Rô-ma 1:1-17: Phao-lô, tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, được gọi làm sứ đồ, để riêng ra giảng Tin Lành Đức Chúa Trời, là Tin Lành xưa kia Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri Ngài mà hứa trong Kinh Thánh, về Con Ngài, theo xác thịt thì bởi dòng dõi vua Đa-vít sanh ra, theo thần linh của thánh đức, thì bởi sự sống lại của Ngài từ trong kẻ chết, được tỏ ra là Con Đức Chúa Trời có quyền phép, tức là Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta, nhờ Ngài chúng ta đã nhận lãnh ân điển và chức sứ đồ, để đem mọi dân ngoại đến sự vâng phục của đức tin, vì danh Ngài, trong các dân ấy anh em cũng đã được gọi bởi Đức Chúa Jê-sus Christ; gửi cho hết thảy những người yêu dấu của Đức Chúa Trời tại thành Rô-ma, được gọi làm thánh đồ. Nguyên cho anh em được ân điển và sự bình an từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jê-sus Christ! Trước hết, tôi nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ, vì hết thảy anh em mà tạ ơn Đức Chúa Trời tôi về đức tin anh em đã đồn khắp cả thế gian. Vì Đức Chúa Trời mà tôi lấy tâm thần hầu việc, bởi sự giảng Tin Lành của Con Ngài, làm chứng cho tôi rằng tôi nhắc đến anh em không thôi trong mọi khi tôi cầu nguyện, thường xin Đức Chúa Trời, bởi ý muốn Ngài, sau lại có thể gặp dịp tiện đi đến nơi anh em. Thật vậy, tôi rất mong mỗi đến thăm anh em, dâng thông đồng sự ban cho thiêng liêng (thuộc linh) cùng anh em, hầu cho anh em được vững vàng, tức là tôi ở giữa anh em, để chúng ta cùng nhau giục lòng mạnh mẽ bởi đức tin chung của chúng ta, nghĩa là của anh em và của tôi. Vả, hỡi anh em, tôi chẳng muốn anh em không biết rằng đã ghe phen tôi toan đi thăm anh em, dâng hái trái trong anh em cũng như trong dân ngoại khác; song về sự đó tôi bị ngăn trở cho đến bây giờ. Tôi mắc nợ cả người Gờ-réc (Greek) lẫn người đã man (nói năng thô lỗ), cả người thông thái lẫn người ngu dốt. Ấy vậy, hễ thuộc về tôi, thì tôi cũng sẵn lòng rao Tin Lành cho anh em, là người ở thành Rô-ma. Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-reek; vì trong Tin Lành nầy có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống

bồi đức tin.

Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là cơ nghiệp cứu rỗi mà đã nói đến cơ nghiệp là nói đến gia tài, tài sản, của cải, không như của cải của thế gian là những sự hay hư hay hết, nhưng là Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời và là của báu Nước thiên đàng không hay hư hay hết, nhưng hằng còn, vì thuộc về sự sống đời đời, đó là Lời của Đức Chúa Trời, là Lời mà Đức Chúa Trời đã dùng để dựng nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và nâng đỡ muôn vật, sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ ban cho những người nào tin đến Ngài.

Giăng 6:26-29: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, các người tìm ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì các người đã ăn bánh và được no. Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các người; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình. Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người tin Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài.

1 Cô-rinh-tô 15:34-54: Hãy tỉnh thức, theo cách công bình, và chớ phạm tội; vì có người không biết Đức Chúa Trời chút nào, tôi nói vậy để anh em hổ thẹn. Nhưng có kẻ sẽ nói rằng: Người chết sống lại thể nào, lấy xác nào mà trở lại? Hỡi kẻ dại kia, vật gì người gieo, nếu không chết đi trước đã, thì không sống lại được. Còn như vật người gieo, ấy không phải là chính hình thể sẽ sanh ra, chẳng qua là một cái hạt, như hạt lúa mì hay là hạt giống nào khác. Đức Chúa Trời cho nó hình thể tùy ý Ngài lấy làm tốt, mỗi một hạt giống, cho một hình thể riêng. Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt; nhưng xác thịt loài người khác, xác thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác. Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát; đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là mạnh; đã gieo ra là thể huyết khí, mà sống lại là thể thiêng liêng (*thuộc linh*). Nếu đã có thể huyết khí, thì cũng có thể thiêng liêng (*thuộc linh*); ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thân ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng (*thuộc linh*) đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thiêng liêng (*thuộc linh*) đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời. Hỡi anh em, tôi đoán quyết rằng thịt và máu chẳng hưởng nước Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát không hưởng sự không hay hư nát được. Đây là sự mầu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. Vả, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa

Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trỗi hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nền đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó trách nhiệm rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho các môn đồ của Ngài:

Ma-thi-ơ 10:7-8: Khi đi đường, hãy rao giảng rằng: Nước thiên đàng gần rồi. Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và trừ các quỷ. Các người đã được lãnh không thì hãy cho không.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Mác 16:15-20: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.

Trách nhiệm của các đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ là phải chặn các chiên của Ngài, là những người được cứu rỗi bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ.

Có một sự thật đó là, rất nhiều người tin có Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ là Con một Đức Chúa Trời và ngài là Đấng cứu chuộc nhân loại bằng Huyết của Ngài và người ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình và ngộ nhận và tin rằng, sự cầu nguyện đó đã giúp cho người ta nhận được sự cứu rỗi mình và họ không phải còn phải lo lắng gì nữa, vì đến kỳ họ sẽ được đón về thiên đàng !

Rất nhiều người đã từng học trong trường thần đạo và được cấp bằng mục sư để đứng giảng Tin-Lành cũng đã tin rằng, khi người ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì linh hồn của người ấy đã được cứu rỗi, vì người ta tin như Lời Chúa có chép rằng: **Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.** (Rô-ma 10:13)

Nguyên văn chép là: **For whosoever^{G3956-G3739-G302} shall call^{G1941} upon the name^{G3686} of the Lord^{G2962} shall be saved^{G4982}.**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **kêu cầu** - **call^{G1941}**, thì bản Bản Kinh-Thánh King James version chép là chữ **ἐπικαλέομαι** - **epikaleomai**, số 1941 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự tôn cao danh, làm chứng trong danh, thờ phượng trong danh, kêu gọi triệu tập trong danh; sự giải quyết vấn đề trong danh;**

Chữ **Chúa** - **the Lord^{G2962}** được chép trong câu 13 trên, đó là chữ **κύριος** - **kurios**, số 2962 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Đức Chúa Trời, Chúa;**

Có nghĩa là: **Vì bất kỳ người nào tôn cao danh, (làm chứng trong danh, thờ phượng danh, kêu gọi triệu tập trong danh; sự giải quyết vấn đề trong danh) Chúa (Đức Chúa Trời) thì sẽ được cứu (cứu rỗi, giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo vệ và làm cho vững mạnh).**

Sứ đồ Phao-lô đã gửi thư này tới Hội-Thánh tại thành Rô-ma và ông đang nói về quyền phép của Đức Chúa Trời thi hành qua Lời của Ngài cho những người nào nghe và tin Lời Đức Chúa Trời và làm theo, như Đức Chúa Jêsus đã vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời nên Ngài đã nhờ quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và mục đích của thư này là để cho những người tin Chúa tại thành Rô-ma (và cũng cho mọi người tin Chúa trong thế gian này) biết rằng, người tin Chúa phải thực hành đức tin của mình vào việc vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời và thi hành đức tin của mình qua việc công bố Lời của

Đức Chúa Trời, chứ không phải là chỉ cầu xin Chúa mà được sự cứu rỗi.

Rô-ma 10:1-13: Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách nầy: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.

Những người tin Chúa phải được dạy dỗ mà hiểu thấu ý nghĩa thế nào là được cứu bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, vì thủ tục cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình đó chỉ là một hành động tức thời của người đó trước nhu cầu cấp bách mà thôi và người ấy chưa nhận biết giá trị của huyết, giá trị của Lời Đức Chúa Trời cùng chưa nhận biết trách nhiệm của mình phải làm những gì cho linh hồn mình.. hay nói một cách chính xác là, người ấy vẫn đang ngồi trong bóng của sự chết và người ấy mới chỉ nói rằng: *Chúa ơi cứu tôi mà thôi*. Họ chưa hề biết họ cần phải làm gì để bảo đảm rằng linh hồn họ không chết bởi tội lỗi nữa, như một bào thai còn nằm trong bụng mẹ chưa được sanh ra vậy, có thể bị xảy hoặc bị chết non, bị chết yếu bất cứ khi nào, vì thân thể xác thịt của người ấy chưa cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp và linh hồn người ấy chưa được chuộc lại cho Đức Chúa Tr ời.

Những người mới tin Chúa cần phải nhận được của cải thật của Đức Chúa Trời cho linh hồn mình và các đầy tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ phải làm công việc trang bị của cải thật cho những người đó, hầu cho những người đó sẽ nhờ sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời mà được lớn lên theo tầm thước, vóc giạc trọn vẹn của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Ê-phê-sô 4:1-16: Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người nầy làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và dõng dạc theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.

Chấn chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng có nghĩa là chấn dất những người mới tin Chúa theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và những người mới tin Chúa sẽ phải được dạy dỗ luật

pháp của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh- Linh sự sống,

Giăng 21:15-17: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta hơn những kẻ nầy chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn những chiên con ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu ta chẳng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên ta.

1 Phi-e-rơ 5:1-11: Tôi gửi lời khuyên nhủ nầy cho các bậc trưởng lão trong anh em, tôi đây cũng là trưởng lão như họ, là người chứng kiến sự đau đớn của Đấng Christ, và cũng có phần về sự vinh hiển sẽ hiện ra: hãy chăn bầy của Đức Chúa Trời đã giao phó cho anh em; làm việc đó chẳng phải bởi ép tình, bèn là bởi vui lòng, chẳng phải vì lợi dơ bẩn, bèn là hết lòng mà làm, chẳng phải quản trị phần trách nhiệm chia cho anh em, song để làm gương tốt cho cả bầy. Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra, anh em sẽ được mào triều thiên vinh hiển, chẳng hề tàn héo. Cũng khuyên bọn trẻ tuổi, hãy phục theo các trưởng lão. Hết thấy đối đãi với nhau phải trang sức bằng khiêm nhường; vì Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, mà ban ơn cho kẻ khiêm nhường. Vậy, hãy hạ mình xuống dưới tay quyền phép của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ thuận hiệp Ngài nhắc anh em lên; lại hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài, vì Ngài hay săn sóc anh em. Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được. Hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự nó, vì biết rằng anh em mình ở rải khắp thế gian, cũng đồng chịu hoạn nạn như mình. Đức Chúa Trời ban mọi ơn đã gọi anh em đến sự vinh hiển đời đời của Ngài trong Đấng Christ, thì sau khi anh em tạm chịu khổ, chính Ngài sẽ làm cho anh em trọn vẹn, vững vàng, và thêm sức cho. Nguyên xin quyền phép về nơi Ngài, đời đời vô cùng! A-men.

1 Phi-e-rơ 1:1-25: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh,ặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh,ặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình. Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lũng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời nầy, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc

hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vót, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cố anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lễ thật làm sạch lòng mình, đáng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, Mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng lời Chúa còn lại đời đời. Và lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Đức Chúa Jêsus Christ đã giao của cải thật cho các đầy tớ của Ngài và Ngài đã phán rằng: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.** (Ma-thi-ơ 28:18-20)

Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ luôn ở cùng với các môn đồ của Ngài, nghĩa là Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ luôn cùng làm việc với đầy tớ của Ngài. Như vậy, nếu là đầy tớ thật của Đức Chúa Jêsus Christ thì người đó sẽ luôn có Đức Thánh-Linh ở cùng và Ngài sẽ nhắc nhở, dắt dẫn các đầy tớ của Ngài làm trọn công việc được giao, vì Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật và Ngài là Đấng tạo nên loài người và Ngài yêu thương loài người nên Ngài luôn muốn loài người nhận biết được Lễ thật và được cứu rỗi và bởi cố đó mà các đầy tớ của Ngài cũng nhờ quyền phép của Lễ thật mà có sự sáng thật của Đức Chúa Trời ở trong mình mà tỉnh thức làm công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho. Nhưng đối với những người tự mình nhảy vào danh chức này thì sẽ không nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và những người ấy sẽ không có Lễ thật, là sự sáng thật của Đức Chúa Trời, để soi sáng chính mình, nên họ cũng không thể giúp cho những người khác nhận biết được sự sáng và như vậy, họ cũng như kẻ mù dẫn đường và những người theo họ cũng sẽ giống như họ vậy.

Đức Chúa Trời sẽ đãi người ta tùy theo các lời mà Ngài đã nghe miệng người ta nói ra, vì thế cho nên khi những người tự nhảy vào chức vụ và xưng mình là đầy tớ Chúa thì Đức Chúa Trời cũng sẽ báo trả họ theo sự công bình mà Ngài đãi những người là đầy tớ thật của Ngài vậy và những đầy tớ giả kia sẽ không thể chối bỏ trách nhiệm về hậu quả của những công việc mà họ đã làm, vì họ đã nhận lãnh tiền công cùng sự vinh hiển của những người đã nghe theo họ dâng cho.

Nếu những người giữ chức vụ đầy tớ của Đức Chúa Jêsus Christ luôn nhận biết rõ giá trị của giao ước và các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì họ sẽ luôn tỉnh thức và làm công việc cách vui mừng và họ sẽ sanh bông trái cho Đức Chúa Jêsus Christ, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu thay cho môn đồ của Ngài rằng: **“Ví thử các người làm theo điều ta dạy, thì các người là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người.”** (Giăng 15:14-16)

Phi-líp 4:13: Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi.

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thầy các thánh đồ.